

Số: 1257 /QĐ-DANN-TCKT

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

V/v : Ban hành quy định về công tác lập Dự toán đối với các gói thầu mua sắm vật tư, thiết bị lắp đặt vào công trình tại Ban quản lý các dự án Nông nghiệp

TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN NÔNG NGHIỆP

Căn cứ Quyết định số 3241/QĐ-BNN-TCCB ngày 22/10/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc Quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý các dự án Nông nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-BNN-TCCB ngày 13/1/2009 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc Ban hành điều lệ tổ chức hoạt động của Ban quản lý các dự án Nông nghiệp; Quyết định số 1057/QĐ-BNN-TCCB ngày 26/04/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 108/QĐ-BNN-TCCB;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính Phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2910/QĐ-DANN-TCKT ngày 11/11/2014 của Trưởng ban quản lý các dự án nông nghiệp về việc Quy định về Trình tự thủ tục công tác lập, thẩm định và phê duyệt dự toán tại Ban quản lý các dự án Nông nghiệp;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là quy định về công tác lập dự toán đối với các gói thầu mua sắm vật tư, thiết bị lắp đặt vào công trình tại Ban quản lý các dự án Nông nghiệp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, các quy định trước đây trái với quy định tại Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Trưởng các Phòng chuyên môn nghiệp vụ, giám đốc các Ban quản lý dự án trực thuộc, cán bộ, viên chức và người lao động tại Ban quản lý các dự án Nông nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lãnh đạo Ban;
- Lưu: VT, TC-KT.



Lê Văn Hiến

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2015

QUY ĐỊNH

Về công tác lập dự toán đối với các gói thầu mua sắm vật tư, thiết bị lắp đặt vào công trình tại Ban quản lý các dự án Nông nghiệp

(Kèm theo Quyết định số: 1257/QĐ-DANN-TCKT ngày 30 tháng 6 năm 2015)

Điều 1. Mục đích

Bổ sung Quy định về công tác lập Dự toán đối với các gói thầu mua sắm vật tư, thiết bị lắp đặt vào công trình tại Ban quản lý các dự án Nông nghiệp, nhằm hoàn thiện quy định, đảm bảo việc xây dựng và phê duyệt Dự toán được thực hiện thống nhất, khoa học, tạo cơ chế giám sát hiệu quả, phòng ngừa tiêu cực tham nhũng lãng phí, nâng cao hiệu quả quản lý trong hoạt động của Ban quản lý các dự án Nông nghiệp.

Điều 2. Quy định về việc lập Dự toán đối với các gói thầu mua sắm vật tư, thiết bị lắp đặt vào công trình như sau:

1. Dự toán mua sắm vật tư, thiết bị lắp đặt vào công trình gồm chi phí mua thiết bị công trình và thiết bị công nghệ ; chi phí đào tạo và chuyển giao công nghệ (nếu có) ; chi phí lắp đặt, thí nghiệm, hiệu chỉnh ; chi phí vận chuyển, bảo hiểm ; thuế và các loại phí, chi phí liên quan khác và chi phí dự phòng.

2. Căn cứ vào nhiệm vụ được giao, kế hoạch được phê duyệt, các Ban quản lý dự án hoặc bộ phận được yêu cầu lập dự toán cần xác định giá vật tư, thiết bị lắp đặt vào công trình, khối lượng, số lượng cần mua sắm để lập dự toán/giá gói thầu.

Dự toán/giá gói thầu mua sắm vật tư thiết bị lắp đặt vào công trình bao gồm những nội dung chính như sau :

- + Danh mục vật tư, thiết bị.
- + Khối lượng, số lượng và đơn giá vật tư, thiết bị.
- + Dự phòng.
- + Giá trị Dự toán gói thầu.

a). Danh mục vật tư thiết bị: Tên, nội dung, đặc điểm, tính chất các vật tư thiết bị của gói thầu cần mua sắm.

b). Khối lượng, số lượng vật tư thiết bị gói thầu được lập căn cứ theo kế hoạch tài chính, kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt và các căn cứ pháp lý khác.

Đơn giá vật tư, thiết bị gói thầu cần mua sắm được tính bao gồm: chi phí mua sắm vật tư, thiết bị cần mua sắm (kể cả hàng hóa công nghệ cần sản xuất, gia

công); chi phí đào tạo và chuyển giao công nghệ; chi phí vận chuyển, lắp đặt, thí nghiệm, chạy thử, hiệu chỉnh bao gồm cả chi phí bảo hành, bảo trì và các chi phí khác có liên quan.

Chi phí mua sắm vật tư, thiết bị gói thầu bao gồm: giá mua (kể cả chi phí thiết kế và giám sát chế tạo), chi phí vận chuyển từ cảng hoặc nơi mua đến công trình, chi phí lưu kho, lưu bãi, lưu container tại cảng Việt Nam (đối với các thiết bị nhập khẩu), chi phí bảo quản, bảo dưỡng tại kho bãi ở hiện trường, thuế, phí bảo hiểm và các loại phí liên quan khác.

Chi phí mua sắm vật tư, thiết bị gói thầu được xác định theo một trong các cách dưới đây:

- Đối với những vật tư, thiết bị đã xác định được giá có thể tính theo số lượng, chủng loại từng loại thiết bị hoặc toàn bộ dây chuyền công nghệ và giá một đơn vị, một cái hoặc toàn bộ dây chuyền thiết bị tương ứng.

- Đối với các vật tư, thiết bị công nghệ cần sản xuất, giá công thì chi phí này được xác định trên cơ sở khối lượng thiết bị cần sản xuất, giá công và giá sản xuất, giá công một tấn (hoặc một đơn vị) phù hợp với tính chất, chủng loại thiết bị theo hợp đồng sản xuất, giá công đã được ký kết hoặc căn cứ vào báo giá giá công sản phẩm của nhà sản xuất được chủ đầu tư lựa chọn hoặc giá sản xuất, giá công thiết bị tương tự của công trình đã và đang thực hiện.

- Đối với những vật tư, thiết bị chưa xác định được giá có thể dự tính theo báo giá của nhà cung cấp, nhà sản xuất, giá trong Chứng thư thẩm định giá tại thời điểm tính toán hoặc giá của hàng hóa tương tự đã và đang thực hiện. Cụ thể là:

- + Áp dụng giá của những vật tư, thiết bị tương tự đã được Ban quản lý các dự án Nông nghiệp phê duyệt dự toán trong khoảng thời gian không quá 12 tháng kể từ ngày được phê duyệt.

- + Căn cứ tối thiểu 03 Báo giá của 03 Nhà cung cấp có tư cách pháp nhân, có khả năng cung cấp và có tính đại diện trên thị trường.

- + Áp dụng giá trong Chứng thư thẩm định giá trường hợp hàng hóa có tính đặc thù, có thông số kỹ thuật không thông dụng, không phổ biến trên thị trường hoặc gói thầu mua sắm có qui mô lớn, có giá trị trên 2 tỷ đồng nếu đơn vị thẩm định của Ban (ở đây là Phòng Tài chính Kế toán) yêu cầu. Để đảm bảo khách quan, việc lựa chọn đơn vị cung cấp Chứng thư thẩm định giá do phòng Tài chính Kế toán thực hiện. Kinh phí thanh toán cho đơn vị thẩm định giá do Ban quản lý dự án/ bộ phận lập dự toán chi trả.

Chi phí đào tạo và chuyển giao công nghệ: Được xác định bằng cách lập dự toán hoặc dự tính tùy theo yêu cầu cụ thể của từng hàng hóa.

Chi phí vận chuyển, lắp đặt, thí nghiệm, chạy thử, hiệu chỉnh, chi phí bảo hành, bảo trì và các chi phí khác có liên quan: được xác định bằng cách lập dự toán như đối với dự toán chi phí xây dựng.

c). Dự phòng bao gồm : Chi phí dự phòng trượt giá, chi phí dự phòng phát sinh khối lượng và chi phí dự phòng cho các khoản tạm tính (nếu có). Chi phí dự

phòng căn cứ theo quy mô, tính chất, thời gian địa điểm và những yếu tố liên quan khác. Chi phí dự phòng có thể cụ thể bằng tiền, hoặc tỷ lệ phần trăm (%). Chi phí dự phòng phải đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật chuyên ngành liên quan như quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

d).Giá trị Dự toán gói thầu: Giá trị dự toán là tổng hợp các yếu tố cấu thành dự toán bao gồm : Khối lượng, số lượng, chủng loại, đơn giá, dự phòng và các yếu tố khác (nếu có)

Sau khi xác định đầy đủ, chính xác đảm bảo dự toán được lập đã tính đúng, tính đủ. Bộ phận lập dự toán tổng hợp lại thành dự toán gói thầu.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1.Các Phòng chuyên môn nghiệp vụ, các Ban quản lý dự án trực thuộc và các cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng làm việc tại Ban quản lý các Dự án Nông nghiệp có trách nhiệm thực hiện quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời về Ban quản lý các dự án Nông nghiệp (đầu mối là Phòng Tài chính Kế toán) để phối hợp giải quyết./.

TRƯỞNG BAN ✓



Lê Văn Hiến